TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KIM BÔI** **TỈNH HÒA BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2020/HSST
Ngày 29/9/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM BÔI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hảo

Các Hội thẩm nhân dân: ông Bùi Thanh Nông

ông Bùi Văn Tờn

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bùi Mạnh Thuyền - cán bộ Tòa án nhân dân huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa tham gia phiên tòa: Bà Mai Lâm Oanh - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2020 tại Trụ sở TAND huyện Kim Bôi, tỉnh Hoà Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 37/2020/ HSST ngày 15 tháng 9 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2020/QĐXXST- HS ngày 18 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

Hà Văn T tên gọi khác: Không; sinh ngày 10/02/1991, tại Kim Bôi, Hòa Bình;

Nơi cư trú: xóm Chạo, xã C, huyện K, tỉnh Hòa Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Lao động tự do;Trình độ học vấn: 11/12; Con ông Hà Huy C (đã chết); Con bà Bùi Thị S, có vợ là Bùi Thị Tố U; chưa có con.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáokhông bị tạm giữ, tạm giam, hiện đang được áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú tại địa phương – có mặt tại phiên tòa.

*** Người bào chữa cho bi cáo:** ông Nguyễn Đình Huy – trợ giúp viên pháp lý thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hòa Bình. – Có mặt tại phiên tòa.

*** Người bị hại**: Bà Vũ Thị M, sinh năm: 1947

Trú tại: phố M, xã M, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình (đã chết)

Những người đại diện hợp pháp của người bị hại : anh Nguyễn Thế, sinh năm: 1971(con); anh Nguyễn Văn L, sinh năm: 1976 (con); anh Nguyễn Thành L, sinh năm: 1989(con); chị Nguyễn Thị L sinh năm: 1980(con); chị Nguyễn Thị X, sinh năm: 1983(con). Tất cả những người trên ủy quyền cho anh Nguyễn Thành L, sinh năm: 1989

Trú tại: phố M, xã M, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình – Vắng mặt tại phiên tòa.

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** Bà Bùi Thị S, sinh năm: 1956
Trú tại: xóm C, xã C, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình – Có mặt tại phiên tòa.
*** Người làm chứng:** Bà kiều Thị Đ, sinh năm: 1970
Trú tại: Phố M, xã M, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình. – Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hà Văn T, sinh năm 1991, trú tại: xóm C, xã C, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình đã được cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép lái xe theo quy định. Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 07/7/2020, Hà Văn T điều khiển xe mô tô BKS 28B1-201.96 đi từ nhà ra Thành phố Hà Nội để tìm việc làm, Tư điều khiển xe mô tô đi theo trục đường liên xã đến ngã ba chợ Bãi Xe, xã Nam Thượng, huyện Kim Bôi thì đi theo trục đường 12B, hướng Dốc Cun đi Ba Hàng Đồi. Khi đi đến đoạn cầu Mỵ thuộc địa phận phố M, xã M, huyện Kim Bôi, Tư quan sát thấy phía trước cách khoảng 50m là bà Vũ Thị M, sinh năm 1947, trú tại: phố M, xã M, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình đang đi bộ ở mép đường bên phải cùng chiều với xe mô tô, khi đi hai tay bà M đưa lên đầu để che nắng, lúc này T điều khiển xe mô tô đi với tốc độ nhanh, trong lúc T đang điều khiển xe mô tô đi đến gần thì có một xe mô tô (không rõ BKS và người điều khiển) đi phía sau vượt lên trước xe mô tô của T, tránh và lách vào bên trong lề đường bên tay phải của bà M, thấy vậy T bóp còi xe và điều khiển xe mô tô định tránh lách vào bên trong (bên phải) để đi tiếp nhưng quá gần nên đâm va vào bà M dẫn đến xảy ra tai nạn. Hậu quả: bà M bị thương được Tư và người dân đưa đi cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện Kim Bôi, sau đó chuyển lên Bệnh viện đa khoa tỉnh Hòa Bình, đến ngày 08/7/2020 thì tử vong. Sau khi xảy ra sự việc, đến ngày 08/7/2020 Hà Văn T đã đến Công an huyện Kim Bôi để đầu thú.

Kết quả đo nồng độ cồn của Hà Văn T vào hồi 11 giờ 32 phút ngày 07/7/2020 tại Trung tâm y tế huyện Kim Bôi là 0,000 mg/L khí thở. *[BL23]*

Kết quả khám nghiệm hiện trường: Đoạn đường xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng, có vạch đứt quãng phân chia chiều đường, mặt đường rộng 6m32, tính từ tâm vạch đứt quãng phân chia chiều đường cách mép đường bên phải theo hướng Dốc Cun đi Ba Hàng Đồi là 3m, lề đường bên phải rộng 1m, lề đường bên trái rộng 1,5m. Mép đường bên phải theo hướng Dốc Cun đi Ba Hàng Đồi, mốc cố định để đo khoảng cách là mép bên phải nhà ông Kiều Văn T, trú tại: Phố M, xã M, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình. Hiện trường xác định các dấu vết, phương tiện được đánh số tự nhiên từ số 01 đến số 07. Căn cứ các dấu vết trên hiện trường xác định điểm va chạm giữa xe mô tô BKS 28B1-201.96 do Hà Văn T điều khiển và bà Vũ Thị M là vị trí số 7, tâm vị trí số 7 cách mép đường bên phải là 1m83. *[BL46-47;48-49]*

Kết quả khám nghiệm tử thi: Tại bản kết luận giám định pháp y số 64/GĐPY-CAT-PC09 ngày 13/7/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình kết luận bà Vũ Thị M chết do đa chấn thương. *[BL108]*

Đối với người điều khiển xe mô tô vượt trước xe mô tô của bị cáo Hà Văn T, quá trình điều tra, căn cứ vào những thông tin thu thập được, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Bôi không đủ căn cứ để xác minh, truy tìm.

- Vật chứng và việc xử lý vật chứng:

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tiến hành tạm giữ 01 xe mô tô BKS 28B1-201.96; 01 (một) chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 012027; 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1 số 010180012403; 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc của chủ xe mô tô – xe máy và 01 (một) giấy chứng minh thư nhân dân số 113536015, đều mang tên Hà Văn T.

Đối với xe mô tô BKS 28B1-201.96; 01 (một) chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 012027; 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc của chủ xe mô tô – xe máy và 01 (một) giấy chứng minh thư nhân dân số 113536015 đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Bôi trả lại cho Hà Văn T trong quá trình điều tra.

Đối với 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1 số 010180012403 mang tên Hà Văn T, được chuyển theo hồ sơ vụ án.

- Về dân sự:

Sau khi xảy ra tai nạn, bị cáo Hà Văn T đã tác động tích cực đến gia đình bồi thường cho gia đình bị hại Vũ Thị M, hiện bị cáo Hà Văn T và gia đình đã bồi thường đủ số tiền 58.000.000 đồng cho gia đình bị hại. Đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu gì thêm về phần dân sự, đồng thời có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo T.

Đối với số tiền 58.000.0000 đồng bồi thường cho gia đình bị hại Vũ Thị M, trong đó có 12.000.000 đồng là tiền của bị cáo Hà Văn T, còn lại 46.000.000 đồng là của bà Bùi Thị S (mẹ đẻ bị cáo Hà Văn T), bà S không yêu cầu bị cáo T phải bồi thường lại cho mình số tiền trên.

Bản cáo trạng số 36/CT-VKS ngày 15/9/2020 của VKSND huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình đã truy tố Hà Văn T về tội: Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự .

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bôi giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hà Văn T phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"; Áp dụng điểm a, khoản 1 Điều 260; các điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo T từ 12 đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo

Về dân sự: không đề nghị

Về vật chứng của vụ án: Đề nghị trả lại 01 giấy phép lái xe ô tô hạng A1 số 010180012403 cho Hà Văn T

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Bùi Thị S trình bày: không yêu cầu bị cáo phải trả lại khoản tiền đã cùng bị cáo khắc phục hậu quả cho người bị hại, xin HĐXX giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày quan điểm bào chữa đồng ý với tội danh mà vị đại điện Viện kiểm sát đã truy tố, tuy nhiên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, đề nghị áp dụng điểm a, khoản 1 điều 260 các điểm b,s khoản 1, khoản 2 điều 51; điều 54, điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo T 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo; đề nghị trả lại vật chứng là giấy phép lái xe cho bị cáo.

Bị cáo Hà Văn T không có ý kiến tranh luận, lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Bôi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bôi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Hà Văn T và người đại diện hợp pháp của người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo Hà Văn T phù hợp với các tài liệu, chứng cứ của vụ án nên có đủ cơ sở xác định:

Khoảng 10h 30 phút ngày 07/7/2020 Hà Văn T điều khiển xe mô tô Biển kiểm soát 28B1-201.96 đến địa phận thuộc cầu My, xã My Hòa, huyện Kim Bôi thì gặp bà Vũ Thị M đang đi bộ ở mép đường bên phải, vì đi với tốc độ nhanh thấy có một xe mô tô đi cùng chiều vượt lên trước Tư vượt theo và tránh vào lề đường bên phải đâm vào bà M gây tai nạn giao thông.

Bản khám nghiệm hiện trường thể hiện đoạn đường xảy ra tai nạn giao thông đường thẳng, rộng 6,32m. Xác định điểm va chạm giữa xe mô tô BKS 28B1-20196 do Tư điều khiển va vào bà M ở vị trí số 7 cách mép đường bên phải là 1,83m.

Kết quả giám định tử thi số 64/GĐPY công an tỉnh Hòa Bình PC09 ngày 13/7/2020 phòng ký thuật Hình sự Công an tỉnh Hòa Bình kết luận bà M chết do đa chấn thương.

Trong vụ án này bị cáo T đã điều khiển xe mô tô đã không tuân thủ các quy định về tham gia giao thông đường bộ, không chú ý quan sát khi phát hiện ra chướng ngại vật

Vi phạm vào Khoản 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ " Hành vi vi phạm quy tắc giao thông đường bộ, hành vi khác gây nguy hiểm cho người và phương tiện tham gia giao thông đường bộ". Lỗi gây ra tai nạn nguyên nhân chính là do bị cáo T.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã được quy định tại điều 260 BLHS, bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được tính chất nguy hiểm cho xã hội của hành vi của mình nhưng cho rằng hậu quả đó không xảy ra, hoặc có thể ngăn ngừa được. Hành vi đó đã xâm phạm đến sự an toàn của hoạt động giao thông đường bộ và gây hậu quả nghiêm trọng, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án . Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Hà Văn T phạm tội : " Vi phạm qui định về tham gia giao thông đường bộ " được quy định tại điểm a, khoản 1 Điều 260 BLHS là có căn cứ pháp luật.

Với tính chất, mức độ phạm tội, cần có mức hình phạt tương xứng, mới có tác dụng để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội cũng như đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

Xét bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; đã cùng gia đình tự nguyện bồi thường toàn bộ cho người bị hại số tiền mà gia đình người bị hại yêu cầu 58.000.000đ, đại diện người bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo, nguyên nhân dẫn đến tai nạn giao thông cũng có một phần lỗi của người bị hại. Trước khi phạm tội bị cáo T có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của công dân, có nơi thường trú cụ thể, rõ ràng, bị cáo tại địa phương chấp hành chính sách, pháp luật của nhà nước. Đây là những tình tiết quy định điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điều 65 BLHS để giảm nhẹ một phần hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo cũng cải tạo được bị cáo và không gây nguy hiểm cho xã hội.

[3] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ nhưng không thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng và liên quan đến nghề nghiệp của bị cáo nên không cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về phần trách nhiệm dân sự:

Người đại diện hợp pháp của người bị hại Vũ Thị M đã nhận toàn bộ số tiền bội thường thiệt hại khắc phục hậu quả là 58.000.000đ, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm về trách nhiệm Dân sự. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Bùi Thị Sơn không yêu cầu bị cáo phải trả lại khoản tiền đã cùng bị cáo bồi thường cho người bị hại. Do đó Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[5] Về xử lý vật chứng: Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ cần chấp nhận.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Hà Văn T phạm tội " Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"

Căn cứ điểm a, khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2, điều 51, điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Hà Văn T **18 (mười tám)** tháng tù, cho hưởng án treo, chịu thời gian thử thách là **36 (ba sáu)** tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Hà Văn T cho UBND xã C, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới.

Căn cứ Điều 106 BLTTHS.

Trả lại cho bị cáo Hà Văn T 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1 số 010180012403 theo hồ sơ vụ án

Căn cứ điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Hà Văn T phải nộp 200.000 đ *(hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật. Người đại diện hợp pháp của người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án, hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Kim Bôi;
- VKSND tỉnh Hòa Bình
- CA huyện Kim Bôi;
- THA DS huyện Kim Bôi;
- UBND xã Cuối Hạ
- Bị cáo,
- Các Đương sự
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Lê Thị Hảo